

NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo văn bản số /CV-TLTL ngày /2024 của Công ty TNHH Thăng Lợi
Thanh Liêm)

I. Thông tin chung về dự án:

1.1 Tên dự án:

Đầu tư xây dựng Khu nhà ở tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-ĐT20.23).

1.2 Tên nhà đầu tư dự án: Công ty TNHH Thăng Lợi Thanh Liêm

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; mã số doanh nghiệp 0700100070, đăng ký lần đầu ngày 07/04/1994, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 17/07/2024 do phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hà Nam cấp.

- Địa chỉ trụ sở chính: Phố Cà, xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Mão

+ Chức vụ: Giám đốc

1.3 Văn bản pháp lý liên quan đến dự án đầu tư:

- Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-ĐT20.23).

- Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 20/09/2023 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-ĐT20.23).

- Văn bản số 132/QLĐT-HTKT ngày 01/11/2024 của Phòng Quản lý đô thị, UBND Thành phố Phủ Lý về việc đấu nối hệ thống xử lý nước thải trên đường Lê Đức Thọ (QL.21B).

1.4 Phạm vi dự án

Dự án dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý (PL-ĐT20.23) được thực hiện tại xã Liêm Chung và xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với tổng diện tích sử dụng dự kiến: 23.069,4m². Ranh giới dự án cụ thể như sau:

- Phía Bắc: Giáp khu đất hoàn trả vị trí 4 đầu tư xây dựng đường 68m;

- Phía Nam: Giáp đường quy hoạch 13m và khu tái định cư và khu đất dịch vụ 7% phục vụ GPMB xã Liêm Chung;

- Phía Đông: Giáp đường vành đai nhánh N2;

Phía Tây: Giáp khu đất ở mới theo quy hoạch.

a) Diện tích sử dụng đất:

Khoảng 23.069,4m². Cơ cấu sử dụng đất xây dựng công trình, hạng mục theo chức năng sử dụng gồm: Công trình nhà ở thương mại diện tích sử dụng đất khoảng 12.565,8m²; công trình đường giao thông hạ tầng kỹ thuật, diện tích sử dụng đất khoảng 10.503,6m².

(chỉ tiêu, cơ cấu sử dụng đất, mật độ xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế... với từng công trình, hạng mục cụ thể thực hiện theo quy hoạch chi tiết, báo cáo nghiên cứu khả thi... được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, tuân thủ, phù hợp theo các quy định pháp luật có liên quan)

b) Quy mô xây dựng (dự kiến):

Các công trình, hạng mục của dự án được đầu tư xây dựng phù hợp với quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, phù hợp không gian, kiến trúc cảnh quan, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về thiết kế, xây dựng và các quy định có liên quan tương ứng đối với từng loại công trình; dự kiến như sau:

- Công trình nhà ở thương mại: Tổng số 104 căn nhà ở liền kề với diện tích sử dụng đất khoảng 12.565,8m², trong đó đầu tư xây thô, hoàn thiện mặt ngoài 32 căn/104 căn nhà ở liền kề (tương ứng tỷ lệ khoảng 30,77%; gồm: 26 căn nằm trên trục đường chính khu vực-đường Lê Đức Thọ (đường N2) và 06 căn trên trục đường nội bộ N1 với diện tích sử dụng đất khoảng 4.334,0m²,) thực hiện kinh doanh, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định.

- Các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cấp thoát nước, điện sinh hoạt, điện chiếu sáng...): Đầu tư, xây dựng đồng bộ đảm bảo phù hợp quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn, cảnh quan, không gian... bổ trợ, kết nối với các công trình khác trong phạm vi toàn bộ khu vực dự án; hoàn thành đầu tư thực hiện bàn giao cho cơ quan Nhà nước quản lý, sử dụng.

(chỉ tiêu, cơ cấu sử dụng đất, mật độ xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế... với từng công trình, hạng mục cụ thể thực hiện theo quy hoạch chi tiết, báo cáo nghiên cứu khả thi... được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, tuân thủ, phù hợp theo các quy định pháp luật có liên quan)

c) Quy mô dân số: Khoảng 416 người.



II. Tác động môi trường của dự án đầu tư

2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

a. Tác động đến môi trường không khí

Khí thải, bụi, tiếng ồn phát sinh từ hoạt động san lấp, hoạt động của các xe tải, máy xúc, máy ủi tham gia thi công và từ các công đoạn hàn; phát sinh từ hệ thống máy điều hòa, từ máy phát điện dự phòng của dự án; từ quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng và bụi, khí thải khi các xe ô tô vào bảo dưỡng và du khách thời điểm dự án đi vào hoạt động.

b. Tác động đến môi trường nước, đất

- Trong giai đoạn xây dựng: Nước mưa thải từ các hoạt động san lấp, xây dựng, nước rửa nguyên vật liệu, hút nước hố móng và từ các hoạt động sinh hoạt của công nhân

- Trong giai đoạn vận hành của dự án: nước thải phát sinh chủ yếu từ khu vực bảo dưỡng xe ô tô, khu chế biến thực phẩm, khu bể bơi. Ngoài ra còn ít nước thải sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và du khách.

c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khỏe người dân

Quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 8 m³/ngày đêm

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Khối lượng phát sinh khoảng 550,39 m³/ngày đêm

- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bản, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải

Bụi từ quá trình san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn xây dựng cơ bản) và xây dựng, sửa chữa các ngôi nhà khi dự án đi vào hoạt động.

Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, lơ, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu (bụi, SO₂, CO, NO_x) là loại

phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.

Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực. Ngoài ra còn có người dân và cây cối 2 bên tuyến đường vận chuyên.

c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn

- Trong giai đoạn xây dựng: Phát sinh chủ yếu là gạch, đá, xi măng, sắt thép, đất đá thải; chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động sinh hoạt của công nhân chủ yếu là chất hữu cơ, túi nilon với ước tính khoảng 10kg/ ngày

- Trong giai đoạn dự án đi vào hoạt động: lượng chất thải rắn phát sinh chủ yếu từ hoạt động hằng ngày của người dân sinh sống hoặc chất thải xây dựng phát sinh từ quá trình xây dựng và sửa chữa nhà ở.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng từ hoạt động bảo dưỡng phương tiện, máy móc của dự án, ngoài ra còn một số loại dầu, mỡ từ hoạt động bảo dưỡng cho khách hàng khi đến dự án sử dụng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng xe.

2.3. Các tác động môi trường khác

- Tác động đến tâm lý, sinh kế của người dân bị mất đất canh tác.
- Tạo môi trường, cảnh quan đô thị sạch, đẹp, văn minh.
- Gia tăng sức ép lên cơ sở hạ tầng khu vực: Y tế, giáo dục, giao thông,...

III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường

3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

a. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Nước thải sinh hoạt:
+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải rửa xe:

+ Nước thải rửa xe: được xử lý qua bể tách váng dầu 4 ngăn có kích thước rộng x dài x cao = (1,2m x 3 ngăn) x 1m x 1,5m dung tích 5,4m³, váng dầu sẽ được loại bỏ bằng xơ bông thấm dầu chuyên dụng tại ngăn lắng số 1.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Nước thải sinh hoạt được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 03 ngăn được qua bể tách dầu mỡ sau đó được chảy vào hệ thống xử lý nước thải tập trung (Trạm xử lý nước thải tập trung Thanh Châu).

b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án tuân thủ đúng các quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng (CTRXD) như:

- + Trước khi triển khai thi công chủ dự án sẽ lập kế hoạch quản lý CTRXD
- + Chủ đầu tư sẽ gửi thông báo kế hoạch quản lý CTRXD đến cơ quan cấp phép xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi khởi công xây dựng công trình;
- + Chủ đầu tư báo cáo kết quả thực hiện quản lý CTRXD sau khi công trình hoàn thành đến Sở xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã.
- + Ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý CTRXD để vận chuyển và xử lý hoặc tự xử lý tại nơi phát sinh theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải;

Ngoài ra, Chủ đầu tư sẽ thực hiện các biện pháp như:

- Thực hiện tốt việc phân loại CTR sinh hoạt và xây dựng trong giai đoạn thi công. Hạn chế các phế thải phát sinh trong thi công. Tận dụng triệt để các loại phế liệu xây dựng phục vụ cho chính hoạt động xây dựng dự án. Rác thải sinh hoạt và các phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định cách xa các nguồn nước đang sử dụng.

- Đơn vị thi công xây dựng phân công 01 người chuyên thu gom rác thải trên công trường, các loại rác được phân loại theo giá trị sử dụng của chúng như:

+ Cốt pha gỗ thu gom bán làm chất đốt, gạch vụn và vật liệu xây dựng rơi vãi thu gom dùng cho san lấp mặt bằng.

+ Chất thải rắn là sinh khối thực vật phát quang: Thuê đơn vị dịch vụ VSMT trên địa bàn thu gom, vận chuyển xử lý theo quy định.

+ Đối với rác xây dựng như cát, đá dư thừa có thể tận dụng để san lấp tại chỗ.

+ Các vỏ bao xi măng phải được thu gom để đưa đi tái chế hoặc bán cho thu gom đồng nát để đưa đi tái sử dụng, nghiêm cấm phát tán ra môi trường tự nhiên.

+ Cát đá dư thừa trong xây dựng phải được thu gom và đem ra khỏi công trường.

- Đề ra các qui định về bảo vệ môi trường trong công trường và phổ biến tới từng công nhân như: Cấm phóng uế bừa bãi trong công trường, cấm vứt rác bừa bãi.

- Thực hiện tuân thủ theo Quyết định 19/2023/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Hợp đồng với đơn vị đủ chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn theo quy định của pháp luật.

- Đối với lớp đất mặt và đất không thích hợp:

+ Lớp đất mặt bóc từ bề mặt ruộng sẽ được tái sử dụng vào lô đất trồng cây xanh và các hố trồng cây xanh trên hè đường.

+ Đối với đất không thích hợp bóc từ quá trình làm đường và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật được tận dụng một phần vào hồ trồng cây và phần còn lại để đắp nền hè đường.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Bố trí các thùng chứa thiết bị, thùng rác ở các vị trí như khu bảo dưỡng, sửa chữa... để công nhân kỹ thuật và khách hàng vứt rác; bố trí giữ chất thải rắn thông thường vào các thùng kỹ thuật và bố trí đội vệ sinh thu gom, phân loại riêng về kho chứa; chất thải nguy hại phát sinh được thu gom vào túi bóng để chuyển đi xử lý theo quy định.

c. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ TN&MT quy định về quản lý chất thải nguy hại.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Các loại chất thải nguy hại được lưu giữ tại các hộ gia đình và đưa về nơi tập kết chung của xã hoặc khu dân cư tập trung theo thôn, xóm khi hình thành khu thu gom, lưu giữ rác thải sinh hoạt có khả năng tái chế, tái sử dụng.

d. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.
- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.
- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.
- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.
- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.
- Lắp đặt các đèn báo cháy ở các khu vực có nguy cơ cháy nổ, đề ra các nội quy lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành, an toàn cho máy móc, thiết bị, trang bị các thiết bị phòng chống cháy nổ tại những nơi dễ xảy ra cháy nổ;
- Có rào chắn, biển báo nguy hiểm tại khu vực công trường;

- Kiến trúc đảm bảo bố trí các lối thoát hiểm tại khu vực công trường, kiến trúc đảm bảo bố trí các lối thoát hiểm khi có sự cố;

- Lắp đặt các hệ thống chống sét...

❖ *Giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh và các vấn đề xã hội*

- Thường xuyên dọn vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh khu vực.

- Tiến hành phối hợp với trung tâm y tế địa phương có biện pháp phòng chống các loại bệnh thường gặp như sốt rét, cảm sốt thông thường, tiêu chảy,...

- Kết hợp với cơ quan y tế địa phương để có kế hoạch định kỳ khám sức khỏe đối với các cán bộ, công nhân trong công trường, phun các loại thuốc phòng dịch bệnh, lập tủ thuốc lưu động trên công trường.

- Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý địa phương có liên quan thực hiện công tác quản lý công nhân nhập cư lưu trú tại địa bàn để triển khai thực hiện xây dựng dự án (thực hiện khai báo tạm vắng tạm trú với địa phương theo đúng quy định của pháp luật).

- Tuyên truyền, phổ biến các phong tục, tập quán của người dân địa phương, các quy định của địa phương đối với công nhân xây dựng và người mới đến để tránh các xung đột về văn hóa.

3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải nguy hại
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại
4	Hệ thống thu gom và thoát nước thải
4.1	Trạm xử lý nước thải của dự án
5	Hệ thống thu gom và thoát nước mưa
6	Hệ thống cây xanh hè đường
7	Các biện pháp khác

IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

b. Tần suất và thông số giám sát

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Các vấn đề cần giám sát:
 - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
 - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
 - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
- Tần suất giám sát: Thường xuyên
- Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của chính phủ về quản lý chất thải rắn thông thường.
- Hoạt động giám sát chất thải nguy hại đảm bảo theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Chương trình giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Các vấn đề cần giám sát:
 - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
 - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
 - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
- Tần suất giám sát: Thường xuyên
- Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của chính phủ về quản lý chất thải rắn thông thường.
- Hoạt động giám sát chất thải nguy hại đảm bảo theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Giải pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với hệ thống thu gom nước thải như sau:

- *Đối với bể tự hoại:*
 - + Các hộ trong dự án sẽ thường xuyên theo dõi hoạt động của bể tự hoại, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, tránh các sự cố (tắc nghẽn bồn cầu, tắc nghẽn đường ống thoát khí của bể có thể xảy ra).
 - + Bổ sung chế phẩm vi sinh định kỳ 6 tháng/lần vào bể tự hoại.
- *Sự cố rò rỉ, vỡ đường ống cấp thoát nước:*
 - + Đường ống cấp, thoát nước phải có đường cách ly an toàn.
 - + Thường xuyên kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khóa trên hệ thống đường ống đảm bảo các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất.
 - + Không có bất kỳ các công trình xây dựng trên đường ống dẫn nước.

V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2025

Trong đó:

- Quý III/2023 đến quý IV/2023: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư (*chấp thuận chủ trương, xây dựng phương án đấu giá, tổ chức đấu giá, phê duyệt kết quả đấu giá...*).

- Quý I/2024 đến quý IV/2025: Nhà đầu tư triển khai các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... (*lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở/ thi công; hoàn thành thủ tục về đất đai; phòng cháy chữa cháy, cấp giấy phép xây dựng...*); triển khai đầu tư xây dựng, hoàn thành, nghiệm thu, đưa dự án đi vào hoạt động, khai thác vận hành.

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 142.601.869.000 đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác của nhà đầu tư.

5.3. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (kể từ ngày nhà đầu tư được giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của cấp có thẩm quyền, thời hạn sử dụng đất được thực hiện theo pháp luật đất đai).